TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52/**2023/HS-ST
Ngày 06-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Phước Cho

Bà Phạm Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2023 (ngày Chủ Nhật) tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn Bc, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1996 tại huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nơi ĐKTT: ấp K, xã KBT, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp K, xã KBT, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; giới tính nam; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 9/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Trần Văn S và bà Quách Thị K; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/01/2023, đến ngày 19/01/2023 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 13/01/2023, Công an huyện An Minh nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phát hiện 03 đối tượng đi trên xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu xanh, biển số 68B1-42711, đang lưu thông trên tuyến lộ

đal đường kênh Chệch Kỵ thuộc ấp 7 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, Kiên Giang, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã Đông Hòa tiến hành chốt chặn kiểm tra phương tiện nói trên do Nguyễn Minh Lq1 điều khiển chở theo 02 đối tượng là Trần Văn Bc và Nguyễn Văn Lq2. Kiểm tra trên người Bc phát hiện trong túi quần phía trước bên phải có 01 (một) gói nylon trong suốt, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy; 01 (một) cái nỏ thủy tinh; 01 (một) cái ống hút màu trắng; 01 (một) cái nắp chai màu đỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn Bc khai nhận: Vào ngày 11/01/2023, Bc đi từ nhà ở ấp K, xã KBT, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, đến nhà người bạn tên Lq3 ở Thứ 6, thuộc huyện An Biên chơi, tại đây Bc quen biết với Nguyễn Minh Lq1. Vào sáng ngày 13/01/2023, Bc đến phòng trọ của Lq1 ở ấp 7 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh chơi. Tại đây Lq1 và Bc sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy xong thì Bc nhờ Lq1 tìm người bán ma túy để mua. Bc nhờ Lq2 chạy xe lại để chở Bc đi mua ma túy, khi Lq2 đến Lq1 điều khiển xe của Lq2 chở Bc và Lq2 đến cầu Chệch kỵ đường lộ Xuyên Á thì Lq1 và Lq2 xuống xe. Bc điều khiển xe qua dốc cầu Chệch kỵ một đoạn thì gặp người thanh niên lạ mặt là người bán ma túy, người này chỉ gói ma túy được để ở cặp lề lộ rồi chạy đi. Bc lấy gói ma túy bỏ vào túi quần rồi chạy về rướt Lq1 và Lq2, Lq1 điều khiển xe chở Bc và Lq2 đang trên đường về nhà trọ, đi thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn Bc khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lq1 và Lq2 khai nhận có đi cùng xe với Bc, nhưng việc Bc mua ma túy từ lúc nào, mua của ai và ở đâu thì Lq1 và Lq2 không biết.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã tạm giữ số vật chứng gồm:

- 01 (một) gói nylon trong suốt, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất nghi là ma túy.
- 01 (một) cái nỏ thủy tinh.
- 01 (một) cái ống hút màu trắng.
- 01 (một) cái nắp chai màu đỏ.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 53/KL-KTHS ngày 19/01/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong gói nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1984 gam.

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trần Văn Bc vật chứng không liên quan đến vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A55, màu xanh, đã qua sử dụng; trả lại cho Nguyễn Văn Lq2 vật chứng không liên quan đến vụ án là: 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA, loại SIRIUS biển số 68B1 - 427.11.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-AM ngày 28/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiên Giang truy tố Trần Văn Bc về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 12 đến 18 tháng tù; về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định.

- Bị cáo thừa nhận bản thân thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Bc khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội

quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 13 giờ 00 phút ngày 13/01/2023, tại ấp 7 Xáng, xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Bị can Trần Văn Bc đang có hành vi cất giấu ma túy trong túi quần Bc đang mặc, thì bị Công an huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy đá. Theo Kết luận giám định, chất ma túy mà bị can Bc tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1984 gam.

[3] Về tội phạm: Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Bc phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Bởi lẽ: hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất quản lý đặc biệt nhưng đã tàng trữ trái phép là phạm tội với lỗi cố ý; mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng; loại ma túy bị cáo tàng trữ là Methamphetamine có khối lượng 0,1984 gam. Do đó, hành vi của bị cáo Bc đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bc có khai là việc đi mua ma túy Lq1, Lq2 biết và đi cùng. Tuy nhiên, Lq1, Lq2 đều phủ nhận lời khai của Bc. Ngoài lời khai của Bc thì không có tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh. Do đó, Viện kiểm sát xác định chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Minh Lq1 và Nguyễn Văn Lq2 là phù hợp.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như hậu quả và những hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy để lại đối với sức khỏe, kinh tế của chính bản thân người nghiện, gia đình và xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm để có thời gian tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Ông Nội bị cáo là người có công Cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về quyết định hình phạt: HĐXX thấy bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, làm phức tạp thêm tình hình tệ nạn ma túy, gây bất ổn và gây dư luận không tốt ở địa phương nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định. Tuy nhiên, bị cáo mới phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, quá trình điều tra luôn thành khẩn khai báo, tại phiên tòa thể hiện thái độ thật sự ăn năn hối cải, nên cần giảm nhẹ mức hình phạt là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có thể phạt tiền bị cáo. Tuy nhiên, thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, khó đảm bảo việc thi hành án. Vì vậy, HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy, các tang vật thu được không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với người bán ma túy cho Bc hiện chưa rõ nhân thân nên chưa triệu tập được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Bc phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Bc 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/01/2023.

1.2- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

2- Về biện pháp tư pháp, căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu huỷ đối với:

+ 01 (một) phong bì được niêm phong, có kí hiệu vụ số: 53/2023, có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, người chứng kiến niêm phong Võ Vũ Luân và hình dấu tròn của Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên

Giang (bên trong chứa 0,1498 gam Methaphetamine còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu).

+ 01 (một) cái nỏ thủy tinh.

+ 01 (một) cái ống hút màu trắng.

+ 01 (một) cái nắp chai màu đỏ.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 28/QĐ-VKS-AM ngày 28-6-2023 của VKSND huyện An Minh).

3- Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Trần Văn Bc chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06-8-2023)./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. KBT, H. Trần Văn Thời, T. Cà Mau;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công